

Số: 73/2007/NQ-HĐND

Đà Lạt, ngày 20 tháng 7 năm 2007

NGHỊ QUYẾT
Về việc đặt tên, đổi tên đường phố
tại thị trấn Lạc Dương - huyện Lạc Dương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
KHÓA VII KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng; Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ;

Sau khi xem xét Đề án kèm theo Tờ trình số: 4516/TTr-UBND ngày 6/7/2007 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc thông qua Đề án đặt, đổi tên đường phố tại thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh và các ý kiến thảo luận của các đại biểu tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khoá VII kỳ họp thứ 9 nhất trí đặt 11 tên đường mới và đổi tên 02 đường tại thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương (theo danh mục kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Triển khai Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng giao UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khoá VII kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2007./.

CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Nguyễn Văn Đăng

**DANH MỤC TÊN ĐƯỜNG ĐƯỢC ĐỔI VÀ ĐẶT TÊN
MỚI CỦA THỊ TRẤN LẠC DƯƠNG - HUYỆN LẠC DƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 73 /2007/NQ-HĐND
ngày 20 tháng 7 năm 2007 của Hội Đồng Nhân Dân tỉnh Lâm Đồng)*

1. Đổi tên đường: 02 tên đường phố: Đường Đan Kia và 79 (theo Quyết định số 1035/QĐ-UB ngày 14/12/1994 của UBND tỉnh Lâm Đồng) thành đường: 19 tháng 5 và Bidoúp.

TT	Tên đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài	Chiều rộng
01	Bidoúp	Ngã tư thị trấn	Ranh giới Đa Sar	3.800m	Đoạn km0+km 1800: 24m; đoạn km1800 đến km3800: 12m
02	19 tháng 5	Ngã tư thị trấn	Ranh giới Xã Lát	800m	12m

2. Đặt tên mới: tên đường phố (đường hiện hữu)

TT	Tên đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng (m)	Ghi chú
01	Thống Nhất	2 tháng 9	Bidoúp	1.200	12	
02	Thăng Long	Vạn Xuân Km 0+30	Hoa Phong Lan	1.800	12	
03	Văn Cao	Đường Langbiang, (giao lộ với đường 2 tháng 9)	19 tháng 5	1900	12	Có 150m đường hiện hữu dọc theo sân vận động huyện
04	02 tháng 9	Đường Langbiang, km 2+150	Đường Bidoúp, km 1+600	800	20	Đã có dự án đầu tư
05	Vạn Xuân	Langbiang Km 1+850	Bidoúp	750	12	
06	Đặng Gia	Langbiang	Ranh giới Xã Lát	500	12	
07	Tổ Hữu	Langbiang, km 0+900	Thăng Long	450	9	
8	Nguyễn Thiện Thuật	Đường Langbiang, km 0+250	Ranh giới Xã Lát	600	9	Có 300m đường hiện hữu
9	Đam San	Langbiang Km1+550	Langbiang Km 1+850	450	9	
10	Văn Lang	Bidoúp, km 0+900	Hoa Dã Quỳ	600	12	Có 400m đường hiện hữu
11	Hàn Mạc Tử	19 tháng 5	Cầu Bnơ C	300	9	

